

Số: 5394 /BHXH-DVT

V/v hướng dẫn thanh toán chi phí thuốc BHYT theo Thông tư số 36/2015/TT-BYT

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2015

Kính gửi:

- Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc Phòng;
- Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Bắc;
- Trung tâm Giám định BHYT và Thanh toán đa tuyến khu vực phía Nam.

CỤC Y TẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI  
CÔNG VĂN ĐẾN

12 -01- 2016

Số phía Bắc:.....

Ngày 29/10/2015, Bộ Y tế đã ban hành Thông tư số 36/2015/TT-BYT sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2014/TT-BYT ngày 17/11/2014 ban hành và hướng dẫn thực hiện danh mục thuốc tân dược thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế (BHYT), có hiệu lực từ ngày 15/12/2015 (sau đây gọi là Thông tư số 36/2015/TT-BYT).

Để thống nhất thực hiện thanh toán chi phí thuốc BHYT trong toàn quốc, Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam yêu cầu BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Trung tâm giám định BHYT khu vực phía Bắc, Trung tâm giám định BHYT khu vực phía Nam, Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng thực hiện như sau:

1. Đối với các thuốc quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 36/2015/TT-BYT: thực hiện thanh toán chi phí thuốc BHYT theo quy định kể ngày Thông tư có hiệu lực (15/12/2015). Lưu ý nội dung sau:

1.1. Đối với thuốc Alendronat natri + cholecalciferol (Vitamin D3), dạng uống (số thứ tự 66, cột 2): quỹ BHYT thanh toán điều trị loãng xương, sử dụng tại khoa cơ xương khớp bệnh viện hạng đặc biệt và hạng I kể từ ngày 15/12/2015.

Trường hợp thuốc Alendronat natri + cholecalciferol (Vitamin D3), dạng uống đã trúng thầu theo kết quả đấu thầu cung ứng thuốc và đã được ký hợp đồng cung ứng trước ngày 15/12/2015 tại cơ sở khám chữa bệnh (KCB) không thuộc quy định tại Điểm m Khoản 1 Điều 1 Thông tư số 36/2015/TT-BYT: cơ quan BHXH đề nghị cơ sở KCB thống kê số lượng thuốc đã mua, số lượng thuốc đã sử dụng, số lượng thuốc còn tồn kho đến ngày 15/12/2015 theo mẫu tại Phụ lục 1 kèm Công văn này để báo cáo về BHXH Việt Nam, đồng thời đề nghị cơ sở KCB báo cáo Bộ Y tế để phối hợp giải quyết.

1.2. Đối với thuốc phối hợp nhiều hoạt chất mà sự phối hợp này chưa được quy định trong danh mục: thực hiện thanh toán theo quy định tại Khoản 4 Điều 5 Thông tư số 40/2014/TT-BYT ngày 17/11/2014 và Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 36/2015/TT-BYT của Bộ Y tế.

Riêng đối với các dạng thuốc kết hợp kháng sinh tiêm với Arginin như: Cefradin + Arginin, Cefepim + Arginin,...: BHXH Việt Nam đang trao đổi với Bộ Y tế để thống nhất mức giá thanh toán BHYT các thuốc này. Trong khi chờ ý kiến của Bộ Y tế, cơ quan BHXH tiếp tục thực hiện thanh toán theo hướng dẫn tại Khoản c Mục 5.3 Công văn 2384/BHXH-CSYT ngày 30/6/2015 của BHXH Việt Nam hướng dẫn giải quyết một số vướng mắc trong thực hiện chính sách BHYT.

2. Đối với các thuốc theo hướng dẫn tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 36/2015/TT-BYT: thực hiện thanh toán đối với chi phí các thuốc sử dụng cho người bệnh có thẻ BHYT tại các cơ sở KCB từ ngày 01/01/2015.

Riêng trường hợp người bệnh bị ung thư đã sử dụng 04 thuốc: Pegylated liposomal Doxorubicin, dạng tiêm; thuốc Erlotinib, dạng uống; thuốc Gefitinib, dạng uống; thuốc Sorafenib, dạng uống tại các cơ sở KCB theo các trường hợp quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 36/2015/TT-BYT trong thời gian từ 01/01/2015 đến 15/12/2015 (khi Thông tư số 36/2015/TT-BYT có hiệu lực) chưa được thanh toán chi phí thuốc theo quy định tại Thông tư số 31/2011/TT-BYT ngày 11/7/2011: cơ quan BHXH thống nhất với cơ sở KCB để cơ sở KCB hoàn trả cho người bệnh phần chi phí thuốc chưa được chi trả BHYT theo phạm vi, quyền lợi được hưởng và tổng hợp thanh toán với cơ quan BHXH theo quy định.

Đề nghị BHXH các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Trung tâm giám định BHYT khu vực phía Bắc; Trung tâm giám định BHYT khu vực phía Nam; Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện báo cáo các khó khăn, vướng mắc về BHXH Việt Nam để kịp thời giải quyết. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Y tế;
- Tổng Giám đốc (để b/c);
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để chỉ đạo các cơ sở KCB BHYT);
- Các bệnh viện trực thuộc BHYT;
- Cục Quân y - BQP; Cục Y tế - BCA;
- Cục Y tế - Bộ GT - VT;
- Các Ban: TCKT, CSYT, KT;
- Lưu VT, DVT (4b).

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Minh Thảo**

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI**  
**CỤC Y TẾ**

**SAO Y BẢN CHÍNH**

Số: 57 /SY-CYT

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2016

**Nơi nhận:**

- Các bệnh viện, phòng khám, TTYT có giường bệnh (qua Website Cục Y tế);
- Cục trưởng, các Phó Cục trưởng (đề b/c);
- Lưu: VT, NVYD.

**TL. CỤC TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG PHÒNG NVYD & TTBYT**



**Nguyễn Thanh Hiếu**

# BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH

**Phụ lục 1** : Báo cáo việc sử dụng và thanh toán chi phí thuốc Alendronat natri + cholecalciferol (Vitamin D3), dạng uống đã trúng thầu theo kết quả đấu thầu cung ứng thuốc và đã được ký hợp đồng cung ứng trước ngày 15/12/2015 tại cơ sở khám chữa bệnh (KCB) không thuộc quy định tại Điểm m Khoản 1 Điều 1 ( Ban hành kèm theo Công văn số 5394 /BHXH-DVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của BHXH Việt Nam)

STT	Cơ sở KCB	Tên thuốc (tên thương mại)	Đường dùng dạng bào chế	Nồng độ hàm lượng	SĐK/GPNK	Nhà SX	Nước SX	Đơn vị tính	Giá trúng thầu	Giá thanh toán	Số lượng trúng thầu phân bổ cho đơn vị	Số lượng đã mua đến ngày 12/15/2015	Số lượng đã sử dụng đến ngày 15/12/2015	Số lượng còn tồn kho	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16

**Người Lập Biểu**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Trưởng Phòng GĐBHYT**  
(ký, ghi rõ họ tên)

**Giám Đốc**  
(ký, ghi rõ họ tên)